



Số: 195/TCTD-BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

**Kính thưa: - Quý vị Đại biểu;
- Quý vị cổ đông**

Thay mặt Ban Kiểm soát tôi xin trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

Chúng tôi Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, gồm các nội dung:

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023;
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. Các hoạt động tập trung chủ yếu thực hiện các nội dung công việc sau:

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng với Ban lãnh đạo Tổng công ty để nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, những định hướng chiến lược kinh doanh, các giải pháp thực hiện và tham gia ý kiến đối với các nội dung của cuộc họp, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ luật pháp và Điều lệ của Tổng công ty.

- Trong năm 2023 Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành của Tổng công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp riêng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo

các chức năng đã được quy định và thống nhất đánh giá hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kế toán tài chính của Tổng công ty năm 2023.

- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; Việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành. Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Giám sát việc thực hiện chính sách chế độ trong hoạt động kinh doanh, trong hạch toán kế toán, nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong công tác quản lý của Tổng công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2023.

- Tham gia xây dựng và có ý kiến để hoàn thiện đối với các quy trình nghiệp vụ, quy chế quản trị điều hành của Tổng công ty và giám sát việc thực hiện các quy trình, quy chế đã ban hành.

- Về kết quả giải quyết các khiếu nại và kiến nghị của cổ đông: Trong năm 2023 Ban Kiểm soát trực tiếp nhận được 02 kiến nghị của cổ đông về tổ chức nhân sự và chi phí hoạt động, lợi nhuận, chia cổ tức của Tổng công ty. Ban Kiểm soát đã giải đáp kịp thời ý kiến kiến nghị của cổ đông. Ban Kiểm soát cũng đã phối hợp giải quyết 01 Đơn tố cáo tại Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1. Tổng công ty đã có kết luận gửi Người tố cáo và Báo cáo Bộ Y tế và các cơ quan theo quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2023

1. Về kiểm soát công tác quản trị và điều hành

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Ban Kiểm soát chúng tôi thống nhất các nội dung đánh giá về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong Báo cáo của HĐQT đã trình Đại hội.

- Năm 2023 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. HĐQT đã ban hành 102 Nghị quyết, 24 Quyết định.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và tuân thủ pháp luật hiện hành, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, và các quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban Điều hành

- Trong năm 2023, Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

c) Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát với HĐQT và Ban Điều hành

- Năm 2023 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

2. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	175.149	276.792	307.538	175,6%	111,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	27.580	211.824	222.800	807,8%	105,2%
3	Lợi nhuận sau thuế	27.580	-	222.800	807,8%	-

Tổng doanh thực hiện năm 2023 đạt 307,5 tỷ đồng, tăng 75,6% so với thực hiện năm 2022 và đạt 111,1% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 222,8 tỷ đồng, tăng 707,8% so với cùng kỳ và đạt 105,2% so với kế hoạch.

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.671.705	5.917.803	5.868.221	102,6%	99,2%
2	Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	82.304	93.550	104.041	126,4%	111,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	131.904	334.519	425.030	322,2%	127,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	110.372	-	390.271	353,6%	-

Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2023 đạt 5.868,2 tỷ đồng, tăng 2,6% so với năm 2022 và đạt 99,2% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất thực hiện năm 2023 đạt 425,0 tỷ đồng, tăng 222,2% so với cùng kỳ năm trước và bằng 127,1% kế hoạch năm 2023.

3. Về việc thực hiện các nội dung khác Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

3.2. Về việc phân phối lợi nhuận:

- Về cổ tức: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã quyết định không chi trả cổ tức năm 2022.

- Về trích lập các quỹ: Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng phương án phân phối lợi nhuận đã trình và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

3.3. Về việc thực hiện tiền lương của Cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát:

Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương của cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát là 53.000.000 đồng/tháng và thù lao của thành viên Ban Kiểm soát là 3.000.000 đồng/tháng.

4. Về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2023 và tình hình thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban lãnh đạo Tổng công ty tại BCTC hợp nhất và BCTC tổng hợp, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán và xác nhận các nội dung như sau:

- BCTC của Tổng công ty đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành;

- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty;

- Các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

4.1. Bảng cân đối kế toán

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2023. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nguồn vốn và các khoản nợ trong kỳ trên BCTC hợp nhất với một số điểm đánh giá, nhận xét và lưu ý như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/23	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
TÀI SẢN NGẮN HẠN	4.079.939	8,3%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	104.326	25,0%	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm là 104,3 tỷ đồng tăng 25% so với đầu năm.
Đầu tư tài chính ngắn hạn	923.250	45,5%	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng đương 45,5%.
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.777.793	-2,7%	Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 2,7%. Trong đó phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm 93,2 tỷ, tương đương giảm 5,4%.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.630.044	-5,4%	<i>Chúng tôi tiếp tục lưu ý Tổng công ty và đặc biệt là các công ty con cần tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ để giảm bị chiếm dụng vốn, giảm chi phí vốn</i>

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/23	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
			<i>và giảm thiểu rủi ro phát sinh nợ khó đòi.</i>
Trả trước cho người bán ngắn hạn	79.706	102,0%	Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn tăng 40,2 tỷ đồng, tương đương tăng 102,0%.
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	29.981	24,2%	Dự phòng phải thu ngắn hạn tăng 5,8 tỷ đồng, tương đương 24,2%. Đây là mức tăng tương đối cao và tập trung chủ yếu tại Codupha. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần tiếp tục có biện pháp tích cực thu hồi dứt điểm khoản phải thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Hàng tồn kho	1.243.513	4,7%	Giá trị hàng tồn kho cuối 2023 tăng 55,9 tỷ đồng, tương đương 4,7% so với năm 2022.
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	55.330	93,2%	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng 26,7 tỷ đồng, tương đương 93,2% so với đầu năm. Đây là mức tăng tương rất cao và tập trung chủ yếu tại Codupha. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng dẫn tới phải lập dự phòng hàng tồn kho.
Tài sản ngắn hạn khác	31.057	-9,2%	Tài sản ngắn hạn khác giảm 9,2% so với đầu năm.
TÀI SẢN DÀI HẠN	1.997.720	-0,7%	Tổng giá trị tài sản dài hạn giảm 0,7%
Các khoản phải thu dài hạn	1.679	-1,6%	
Tài sản cố định	301.186	-5,9%	
Tài sản cố định hữu hình	191.518	-8,0%	
TSCĐ vô hình	109.668	-2,0%	
Bất động sản đầu tư	48.545	-2,8%	
Tài sản dở dang dài hạn	309	-82,6%	Tài sản dở dang giảm 82,6% chủ yếu là hạch toán giảm chi phí đầu tư xây dựng kết chuyển thành TSCĐ theo quy định.
Đầu tư tài chính dài hạn	1.611.921	0,3%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/23	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
Đầu tư vào các công ty liên kết	864.584	2,9%	
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	870.823	0,9%	
Dự phòng đầu tư dài hạn	123.487	27,4%	Dự phòng đầu tư dài hạn cuối năm là 123,4 tỷ đồng, tăng 26,6 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu là việc trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư của Công ty mẹ - Tổng công ty Dược Việt Nam do cổ phiếu của một số công ty thành viên trên sàn giao dịch chứng khoán giảm giá so với đầu năm.
Tài sản dài hạn khác	34.170	7,4%	
Chi phí trả trước dài hạn	30.291	7,4%	Chi phí trả trước dài hạn tăng 7,4%.
TỔNG TÀI SẢN	6.077.659	5,2%	Tổng tài sản cuối năm 2023 là 6.077 tỷ đồng, tăng 5,2% so với đầu năm.
NỢ PHẢI TRẢ	2.947.076	-2,2%	Nợ phải trả giảm 65,4 tỷ đồng tương đương 2,2% chủ yếu do giảm khoản phải trả ngắn hạn người bán
Nợ ngắn hạn	2.885.742	-2,0%	
Phải trả người bán ngắn hạn	1.612.714	-12,4%	Phải trả người bán ngắn hạn giảm 227,6 tỷ đồng, tương đương 12,4%.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	36.186	-21,9%	
Vay ngắn hạn	1.136.785	15,0%	Vay ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả trong kỳ tăng 148,2 tỷ đồng tương đương 15,0%.
Nợ dài hạn	61.335	-7,7%	Nợ dài hạn giảm 7,7%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	3.130.582	13,2%	
Vốn chủ sở hữu	3.130.582	13,2%	Vốn chủ sở hữu tăng 365,0 tỷ đồng, tương đương tăng 13,2%, chủ yếu là tăng lợi nhuận chưa phân phối năm nay.
Vốn góp của chủ sở hữu	2.370.000	0,0%	
Vốn khác của chủ sở hữu	57.739	0,0%	
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-388.400	-10,3%	
Quỹ đầu tư phát triển	349.450	4,9%	Quỹ Đầu tư phát triển tăng 16,4 tỷ đồng, tương đương tăng 4,9%
Lợi nhuận sau thuế chưa	546.787	102,4%	Lợi nhuận sau thuế tăng 276,6 tỷ

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/23	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
phân phối			đồng, tương đương 102,4% chủ yếu là do tăng lợi nhuận của năm nay
TỔNG NGUỒN VỐN	6.077.659	5,2%	

4.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2023 và có một số đánh giá, nhận xét và lưu ý như sau:

Năm 2023 nền kinh tế Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn như tăng trưởng kinh tế chậm, cầu tiêu dùng yếu, biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào cao và tỷ giá tăng cao,... Tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty đã có sự tăng trưởng và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu ĐHCĐ thường niên giao, cụ thể:

Tổng doanh thực hiện năm 2023 đạt 307,5 tỷ đồng, tăng 75,6% so với thực hiện năm 2022 và đạt 111,1% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 222,8 tỷ đồng, tăng 707,8% so với cùng kỳ và đạt 105,2% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2023 đạt 5.868,2 tỷ đồng, tăng 2,6% so với năm 2022 và đạt 99,2% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất thực hiện năm 2023 đạt 425,0 tỷ đồng, tăng 222,2% so với cùng kỳ năm trước và bằng 127,1% kế hoạch năm 2023.

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2023	So với NT %	Đánh giá, nhận xét
Doanh thu thuần	5.583.219	0,8%	Doanh thu thuần tăng 42,6 tỷ đồng, tương đương 0,8% so với năm 2022.
Giá vốn hàng bán	4.985.381	-0,2%	Giá vốn hàng bán giảm 0,2%.
Lợi nhuận gộp	597.838	9,9%	Lợi nhuận gộp tăng 9,9% so với năm 2022. Và tỷ lệ lợi nhuận gộp/Doanh thu cũng tăng từ 9,8% năm 2022 lên 10,7% năm 2023.
Doanh thu hoạt động tài chính	283.936	118,2%	Doanh thu hoạt động tài chính tăng 153,7 tỷ đồng, tương đương tăng 118,2% so với năm 2022.
Chi phí tài chính	151.669	-25,1%	Chi phí tài chính hợp nhất năm 2023 là 151,6 tỷ đồng, giảm 50,7 tỷ đồng, tương đương giảm 25,1% so với năm 2022.
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	73.592	15,0%	Chi phí lãi vay phát sinh năm 2023 là 73,6 tỷ đồng, tăng 15,0% so với năm trước.

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2023	So với NT %	Đánh giá, nhận xét
Phần lãi trong công ty liên kết	104.041	26,4%	Phần lãi trong công ty liên kết tăng 26,4% do hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty tăng lên.
Chi phí bán hàng	263.497	-8,1%	Chi phí bán hàng giảm 8,1% so với năm 2022.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	143.360	5,6%	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 5,6% so với năm 2022. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần chú trọng việc tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	427.289	224,3%	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 295,5 tỷ đồng, tương đương 224,3%.
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	425.030	222,2%	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 293,1 tỷ đồng, tương đương tăng 222,2% so với năm trước.
Lợi nhuận sau thuế	390.271	253,6%	

4.3. Các chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (số cuối năm)	%	67,1%	65,2%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	32,9%	34,8%
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	48,5%	52,1%
Nguồn Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	51,5%	47,9%
3. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,97	0,86
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,41	1,28
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,0%	2,0%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	13,2%	3,8%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,6%	1,9%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
5. Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,1	4,4

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn có xu hướng tăng giảm. Tuy nhiên cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý và cũng không có biến động lớn trong năm.

+ Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2023 đều tăng so với năm 2022. Trong đó, chỉ tiêu thanh toán hiện hành bằng 1,41 lần lớn hơn 1 cho thấy Tổng công ty có khả năng đảm bảo thanh toán được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

+ Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2023 đều tăng so với năm 2022.

+ Vòng quay hàng tồn kho giảm, làm tăng rủi ro hàng hóa ứ đọng.

5. Về kiểm soát hoạt động đầu tư, mua sắm của Tổng công ty

- Các hoạt động đầu tư góp vốn, mở rộng hợp tác vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ngành được đều được Tổng công ty phân tích, đánh giá kỹ lưỡng, xây dựng phương án và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương trước khi thực hiện. Nhìn chung các hoạt động đầu tư trong năm 2023 đều có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn.

- Việc thực hiện các dự án đầu tư và mua sắm tài sản cố định tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, về thẩm quyền quyết định đầu tư, về đấu thầu, đấu giá,...

6. Đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty

- Lĩnh vực hoạt động chính của Tổng công ty là hoạt động đầu tư vốn và quản lý vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác (công ty con và các công ty liên kết) thông qua Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác. Các hoạt động kinh doanh trực tiếp chủ yếu thực hiện tại các Công ty con và các đơn vị liên kết. Bộ máy tổ chức quản lý của Tổng công ty bao gồm: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, các phòng ban chức năng, bộ phận pháp chế theo quy định.

- Về cơ bản các hệ thống kiểm soát nội bộ hiện tại của Tổng công ty đáp ứng được yêu cầu. Các chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được triển khai thực hiện và giám sát thực hiện đầy đủ trước, trong, sau và có hiệu lực, hiệu quả.

7. Về bảo toàn và phát triển vốn

- Trong năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận và chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy định của pháp luật.

- Tổng công ty cũng đã trích lập đầy đủ, kịp thời các khoản dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính, giảm giá hàng tồn kho, dự phòng phải thu khó đòi,... và mua bảo hiểm cho tài sản, hàng hóa theo quy định.

Năm 2023 Tổng công ty đã thực hiện trích lập thêm dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính là 26,6 tỷ đồng do giá cổ phiếu của một số doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty giảm. Việc trích lập dự phòng tăng cao làm cho lợi nhuận của Tổng công ty giảm tương ứng.



- Kết quả kinh doanh tổng hợp năm 2023 của Tổng công ty lãi 222,8 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023 lãi 425,0 tỷ đồng sau khi trích lập dự phòng theo quy định. Như vậy Tổng công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Nhìn chung các hoạt động của Tổng công ty trong năm 2023 tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Kết quả kinh doanh tổng hợp và hợp nhất năm 2023 đều có lãi, như vậy Tổng công ty bảo toàn, phát triển được vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau:

- Chỉ đạo Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha khẩn trương thực hiện Phương án sắp xếp lại, thoái vốn, hoặc giải thể Codupha Lào khi hết thời hạn hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận và thực hiện các bước công việc tiếp theo đảm bảo đúng quy định của pháp luật và nâng cao tỷ lệ thu hồi tài sản đã đầu tư của Công ty.

- Xem xét quyết định phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại đơn vị trực thuộc kinh doanh không hiệu quả là Trung tâm Dược mỹ phẩm, Trung tâm BABE.

- Xem xét cho ý kiến và có các giải pháp hỗ trợ tích cực đối với các công ty liên kết, các công ty có vốn góp của Tổng công ty hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả để nâng cao hiệu quả kinh doanh chung của Tổng công ty.

- Tổng công ty và các công ty con cần có biện pháp thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh lâu ngày, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng công ty và các công ty con cần có các biện pháp đẩy mạnh công tác sản xuất đảm bảo chất lượng, hiệu quả, quản lý chặt chẽ chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng, nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Trân trọng cảm ơn Đại hội !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khái